

TRẺ EM

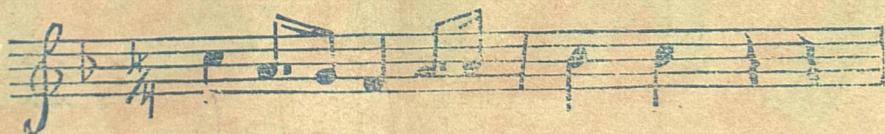
SỐ TRUNG THU



NHÂN HẰNG-NGA

Lời ca của Phạm Lợi

Điệu Tàu (Tình Bạn)



Bóng trăng thu tròn trên cao sáng chiếu,



Gió thu chan - hòa một trời thanh.



Chúng ta theo đàn ca vui mùa khé, Cùng



hát réo rất khúc « vui ngày xanh, »



Khúc I



Hằng - Nga nàng đó còn



lấp ló,

Nào mời nàng xuống cùng



hừng gió,

Bên ngàn

hoa tung lời ca

lừng



khắp phố,

Nô ánh

trăng rằm.

KHÚC II

¹ Vầng trăng ngời sáng, nguồn gió mới

² Cùng chờ nàng đó ! Nàng kịp tới,

³ Tâm-tinh say, vui cầm tay, lòng phơi phơi

⁴ Reo mỗi vui mừng.

CÂY THUỐC SỐNG

CHUYỆN VUI của ANH CAO

NGUỜI ta không còn nhớ là năm, tháng nào vì thời ấy đã xưa lắm, có đôi vợ chồng trẻ ở một mái tranh xinh đẹp bên vệ rừng kia, cách xa hẳn với làng xóm. Ngày ngày khi chị vợ săn sóc việc nhà thì anh chồng vào rừng đẵn củi nửa hay đào măng đem đến chợ bán. Cũng không ai biết tên anh ta. Chỉ thấy người cao lớn, vạm vỡ, vẻ mặt hồn hậu, ít nói cười mà ngày nào cũng gập gánh hàng đến chợ, cho nên người ta quen gọi là anh Nhớn. Chẳng bao giờ Nhớn phàn nàn với ai về việc làm ăn khó nhọc để nuôi mình và nuôi vợ.

Như lệ thường, một buổi sáng còn tinh sương, Nhớn đã vào sâu giữa rừng để làm việc. Đẵn xong một gánh củi to tướng, Nhớn bèn sang cánh rừng rậm bên cạnh để hong kiếm thức gì làm bữa. Đến một cái bụi lớn, thấy sột-soạt bên trong, Nhớn tưởng là cây hay cáo, liền rẽ lá nhòm vào, thì ôi lạy lòng! bốn chú hổ con đang đùa rồn với nhau trong ổ. Sẵn có đòn ống cầm tay, Nhớn thẳng cánh bỏ vào đầu chúng lia lịa, làm cho bốn ông Chúa Sơn-lâm tí-hon nằm chết lịm. Nhớn định tìm cái giây buộc làm một sào khiêng về. Bỗng một tiếng rống dữ dội bên tai, làm cho Nhớn kinh hồn, vút đòn ống leo vội lên ngọn cây cao. Một con hổ mẹ to gần bằng con hổ vàng thoát đã nhảy tới. Nó thấy đàn con nhỏ nằm chết ngổn-ngang thì gầm lên mấy tiếng đau đớn. Nó liếm, nó ngửi quanh mình các con một lúc rồi bỏ đi nơi khác. Nhớn ôm chặt cành cây, nhìn theo, chưa dám tụt xuống đất. Hồ mẹ đến một cái cây nhỏ gần đấy, nghiền đầu nhai một ít lá cây ấy rồi đem về mớm vào miệng các con nằm chết. Nhớn hết sức kinh ngạc vì thấy lũ hổ con đã chết còng queo, được mẹ mớm lá cho, thì từng con dần dần quấy đuôi, cựa mình rồi ngóc đầu chồm dậy, sẽ kêu rên và chui vào lòng mẹ nó như

đàn mèo con. Hồ mẹ liền dẫn lũ con rồi đi kéo nhau đi nơi khác. Nhớn chờ cho bày ác-thủ đi đã lâu mới dám xuống đất. Trước khi về, Nhớn tìm đến cái cây nhỏ khi nãy hồ mẹ đã nhai lá cứu các con, anh ta bẻ lấy một cành đầy, buộc vào người như một cửa quí rồi cắt gành về chợ.

Ra khỏi rừng, Nhớn gặp một bà lão nằm chết là bên vệ đường. Muốn thử thuốc quí, Nhớn liền đặt gánh lấy một ít lá trong mình ra nhai kỹ rồi mớm cho bà lão giống như hồ mẹ mớm cho đàn con khi nãy. Thuốc vào khỏi miệng, bà lão mở mắt được,



chừng chừng nhìn Nhớn, rồi từ từ ngời dậy nín áo anh ta hỏi :

— « Anh có cách gì cứu được già này thế ? »

Nhớn thật lòng đem câu chuyện đánh hổ và ngẫu nhiên tìm thấy lá quí kể cho bà lão nghe. Bà lão cảm ơn Nhớn và bảo rằng :

— « Chính ta biết mình sắp chết, định vào rừng tìm thứ lá này cứu mạng, nhưng đường xa, sức kiệt, ta phải nằm chết giữa đường, may có anh cứu cho. Cây cây nhỏ anh nói đó là cây THUỐC SỐNG, lá nó cứu người rất mau. Ta biết cây ấy đã lâu, nhưng xem việc này thì rõ là trời để phần cho anh đó. Anh nên giở lại đánh nó về giống ở nhà mà cứu Thiên-hạ. Anh sẽ được giàu sang suốt đời. »

Nhớn nghe nhời định quay lại rừng, nhưng bà lão còn gọi lại dặn kỹ :

— « Cây THUỐC SỐNG phải giồng về hướng đông thì mới nghiệm. Mà no kị nhất

Số trung thu vẫn bán Op12

TRUNG-THU ! Người ta hay kể những điển tích dai dẳng về cái tết này, nào Đường Minh Hoàng, nào Hàng Nga... chuyện ở những đầu những đuôi, ai mà nhớ được. Thì cứ bảo

TẾT

THÁNG

TÁM

gọn nó là tết vui của các trẻ em có được không. Giữa một mùa mát dịu nhất năm, có trăng sáng và tròn hơn các tháng người ta nghĩ đến một đêm vui cho trẻ em (cho cả người nhớn nữa) với bao nhiêu cái vui cái thích. Thế là đủ.

Rước Trung Thu—Năm nào tết Trung Thu cũng đến quá sớm, om sòm khắp phố. Rước ngày

rằm. Buoi chiều tối, trên hè, thằng Nhớn đứng cầm cái ống bơ gõ nhịp, thằng Nhỏ ngồi gò lưng, vươn cổ đập từng hồi trên cái trống con. Thế cung đủ khoải, dù chưa có đầu sư tử. Giá chúng nó có đầu sư tử đội vào để nhảy lừng nhăng một tí cũng hay, mà không thì đợi đến tối hôm rằm, thiếu gì ! Phải thiếu gì những đám rước lớn, chiêng trống vang lừng. Có những đầu sư tử đen, đỏ to ketch sù múa rêu ghê trước những cửa hiệu lớn. Nào ngoắt chân đá hất bộ râu dài trắng, nào nghẹo đầu liếm cái ống quần sà-cạp; nào nhảy vờn quả cầu đỏ, nào phi một ngum dầu tây vào ngọn đuốc cho nó bùng lửa. May ra còn có đám rước Rồng với những trận đấu cón, quyền cước lực... Và cuối cùng, Rồng hay Sư-tử ngồi lừng lừng trên hai

ngọn tre cao bằng nhà gác đón giạt,

Đền Trung Thu — Từ đầu tháng, hai bên hè phố Hàng Gai đã treo bày đầy rẫy các thứ đèn như đầu sáo. Hàng trăm thức đèn : hình con thỏ vờn ngọc, cá hóa long, lâu bay lâu thủy, đèn kéo quân, ngoài ra còn từng dãy đầu sư tử, tiến sĩ giấy, cờ, quạt, long, đủ các màu sắc... Tôi dẫn thằng em nhỏ đi xem suốt phố, quay đi quay lại bốn, năm lượt mà nó vẫn mê tit chẳng buồn về. Có lần nó đi gần sát vào lũ đầu sư tử để vuốt nhanh bộ râu trắng một cái chơi. Có lần đứng trước một con cá xanh có cái miệng há tròn như chữ O, nó rên thỏ ngón tay vào miệng cá, rồi vội rút thụt ra như sợ con vật bóp mất ngón. Thì ra « cu cậu » thích mê chơi mà tưởng như thật.

Đồ chơi tháng tám — Nói về những cái vui thích của tết Trung-thu thì ta phải kể đến phố Hàng Gai, Hàng Thiếc, Hàng Đường. Cái vui thích được chen nhau đi, đứng, chật khắp phố. Một bà mua cái đèn sao đỏ, ra khỏi cửa hàng liền bị sóng người ép đèn bẹp rúm rỏ. Bà ta phải mua cái khác và cầm giờ cao quá đầu y như rước về nhà mới được nguyên vẹn.

Khi xưa, đồ chơi tết tháng tám chỉ có một vài thứ : đèn con thỏ, đèn kéo quân, sê rãnh. Bây giờ thì nhiều vô kể. Ở phố hàng Thiếc đủ thứ : lâu bay, lâu thủy, lâu ngăm, các bộ « sa-lông » xinh xắn, sừng cuốc làm vườn, xe con bướm có chuông, con thỏ gõ trống. Ở hàng Đường, hàng Gai thì đầy đầy những mâm con giống. Còn có cả những mâm bông hoa quả, những đôi giầy, dép tán thời, những chú bé bằng bột nặn nà nằm ngăm mình trong cái bồn

C A Y T H U O C S O N G

là nước tiều. Có đài thì đài bên Tây, chớ đài bên Đông cây vòng lên Giời. Nhớ kỹ lấy. »

Hôm ấy chị Nhớn chẳng thấy chồng mua bán được thứ gì, chỉ thấy vác về một cây lạ, mang ra phía Đông đầu vườn, vật cỏ, đào đất, giồng tưới rất cần-thận. Đến bữa ăn vợ dò hỏi thì Nhớn cố ý giấu chuyện chỉ dặn đi dặn lại vợ một câu :

— « Có đài thì đài bên Tây, chớ đài bên Đông cây vòng lên Giời. »

Và từ ngày hôm sau, cứ sáng bảnh mắt, trước khi đi rừng, Nhớn không quên gọi vợ dậy, ân-cần dặn kỹ câu ấy. Lúc nào về nhà, lại mê mãi chăm bón cho cái cây, quên cả ăn.

Một hôm vắng chồng, chị Nhớn lần la đến

4

bên cây lạ tò mò xem xét. Cái cây lạ ấy cũng chẳng lạ gì : Gốc nó to, cành lá xù xì chẳng khác những cây rừng rợ chị vẫn thấy. Thế mà ông chồng coi quý hơn ai !

— « Cành vàng lá ngọc gì cho cam mà sáng nào cũng làm như gõ mõ vào tai người ta, đe dọa những bên Đông với bên Tây. Đề gái này thử cho một bãi vào gốc xem nó thế nào. »

Nghĩ vậy chị ta liền ra phía bờ rào, ngồi gần gốc cây mà làm thật.

Chị vừa đứng lên thì cái cây lạ lừng chuyển động cả cành lá, rào rào như một cơn rừng mình. Đất ở gốc cây nê tung ra, và cái cây vươn thẳng ngọn, từ từ kéo bật rễ lên khỏi mặt đất. Chị ta đang kinh hoàng chưa biết làm sao thì Nhớn đã từ xa học tốc

lắm nhỏ siu. Rồi đây có lẽ người ta sẽ nặn cả một bãi chiến trường, hai đội quân giáp chiến nhau bằng những xe tăng và súng đại bác.

Hát Trung Thu — Đêm Trung-thu mà đi xem hát tuồng, hát chèo, vào các rạp hát lớn hay rạp chiếu bóng thì thật uổng. Tết tháng tám đã ăn bánh rêu thì phải nghe hát trống quân. Thật thế. Đêm hôm rằm, cổ đám hát trống quân nào là không vui và đông nghịt những người lớn trẻ con. Người ta hát những câu nôm na từ xưa truyền lại, nhưng mà vui vì có treo giải, có bên nam bên nữ đối đáp; lại vì ở dưới một trời giăng sao, mát mẻ nên những câu hát thành ra thú vị.

Thình thình thình...

Đất thấp bên trời cao,

Bây giờ đất thấp bên trời cao,

Ngọn đèn sáng tỏ hơn sao trên trời...

...Gặp đây xin hỏi đôi lời

Thình thình thình...

Câu hát, câu họa véo von đối nhau. Ai mà chẳng mê chẳng thích vì tình vui, cảnh đẹp. Cho nên, nửa đêm tan đám hát, có lắm cậu bé hóm hỉnh về đến đầu ngõ còn vui miệng hát bó bó :

Trống quân này trống quit trống còi...

Cổ Trung Thu — Hanoi x ra, ở mấy phố hàng Đường, hàng Bạc, hàng Đào v. v.. đã nổi tiếng là có những cỗ to, đẹp. Tết tháng tám là dịp cho các cô thiếu nữ phô tài phô khéo. Những bông hoa lila bằng đủ uhuộm màu trông như thật, những đĩa con giống nặn công phu quá, đèn to đèn nhỏ sáng trưng, còn bánh trái hoa quả thì thật nhiều. Trong những cỗ ấy có biết bao

nhieu lí mĩ khéo léo, biết bao nhieu ngon ngọt, quí giá! Người ta kéo nhau đến xem những cỗ bày, đông chẳng kém gì đi xem múa rồng hay sư tử,

Thời trưng bày cỗ trung thu đã chẳng còn được nô nức. Nhưng một vài cái cỗ nhỏ hay mấy bàn bánh, keo ở phố hàng Đường hàng Ngang ngày nay cũng có vô số người đến thưởng thức. Có khi người xem vây kín cả một cửa niêu để ngắm bánh và xem đèn sể rãnh : Tam Anh chiến Lã-bồ. Lại cũng có những đứa bé yêu chân không chen vào được chỉ đành đứng xa ở tận vệ hè nói chuyện với nhau cho đỡ thêm

— « Đấy nhè ! nhân đường lầy này, nước hoa này... »

— « Ủ ai bảo nhân đường lầy ? ngon nhất là bánh nhân hạt sen hay nhân lạp xưởng ».

— « Thế mày đã được ăn chưa ? »

— « A ! tao chưa ăn, Nhưng mà đã bảo ngon lắm mà lị ».

Thống-chế Pétain đã nói :

« Toàn - thể nhân - dân,
« người già cũng như người
« trẻ, đều có huấn luyện theo
« một tôn-chỉ trong kỷ-luật.
« Đối với người trẻ thì dùng
« lời nói mà dẫn-dạo ; đối với
« người già, nếu họ một mực
« không chịu, thì sẽ dùng
« sức mạnh ».

C A Y T H U O C S O N G

chạy về, kêu như cháy nhà :

— « Ôi cha mẹ ôi ! Con mụ mày giết tao ! Cây vông lên giò rồi ! Cây vông lên giò rồi ! »

Nhón chạy tới nơi thì cây đã lia mặt đất lên bằng đầu người. Anh ta hết sức nhảy lên ôm lấy gốc, lôi cây xuống, nhưng cái cây vẫn cứ thẳng đường bốc lên giò.

Chị vợ đứng dưới vườn chỉ đành ngửa mặt kêu khóc, nhìn cái cây lôi anh Nhón vun-vút bay cao như con Đại Bàng cắp một giống chim nhỏ.

Ngày nay, người lớn trẻ con nhìn lên mặt trăng vẫn thấy hình một cây cò-thụ và một bóng người ngồi dưới gốc. Chắc hẳn đấy là Cây THUỐC SỐNG, gốc đã to, cành lá rườm rà, mà bóng người đó là Anh Nhón, nhờ có



cây thuốc tiên, vẫn sống đời đời.

NGA BA CẢNH

Hằng - nga — Đường-minh-Hoàng theo sau.
Hằng-nga ra đón. Sư tử ra.

Đ. M. H. — Thừa tiên nương! Trăm dưới
trần thế sở nguyên đi tìm một ái phi họ
Dương thị mất đã ba năm nay. Chẳng hay có
được may mắn sống chung với chư tiên ở
đây chăng?

HÀNG-NGA. A! Thì ra Hoàng Thượng là
vua dưới Trần gian. Hoàng Thượng muốn tìm
Dương quý Phi ở trên này. Song các tiên nữ
trên này đều đồng lòng tiên cả và không hề bao
giờ xuống dưới trần. Chỉ có tiên thiếp là tiên
thân cũng là người trần.

Đ. M. H. — Ô! Tiên-nương!..
H. N. — Nhưng tiên thiếp không phải là
Dương quý Phi! Thiếp là vợ chàng Khuất
Nguyên làm nghề hai thuốc ở mạn Giang-Nam.
Hoàng Thượng lên chơi đây thật là một sự
bạn ngộ sau bao nhiêu năm xa cách trần thế
nay lại có dịp ôn những chuyện đời trước.

Vậy kinh mời Hoàng Thượng hãy tạm dừng
chân ở đây một lát. Tiên thiếp xin hiến ngài
khúc hát múa Nghê thường vũ-y gọi là chút
quả kỷ niệm cuộc gặp gỡ

CẢNH III

Khúc Nghê-Thường Vũ-y

Bài trí như cảnh trước. Đốt feu de Bengalo
xanh.

(Xem tiếp trang 18)



HÀNG CA KỊCH

DÀN KỊCH của VU TAN KHIÊM

CHỮ DẪN — Kịch này phỏng theo hai sự
sự tích :

1-) Đường-minh-Hoàng, đêm rằm tháng tám
nhờ một tay phù thủy đánh đồng-thiếp lên
cung giăng đề tìm nàng Dương-quý-Phi, vợ lẽ
yêu của nhà vua đã phải tự tử trong khi chạy
loạn vì bị tướng sĩ nghi là đã tư thông với
giặc.

2-) Hằng-Nga; vợ Hậu-Nghê uống trộm thuốc
tràng sinh của chồng, thành tiên bay lên cung
giăng.

Kịch này soạn đề các em diễn, nên hết sức
lành để dành và dẫn-tiên.

Nơi diễn. — Ở ngoài vườn có cây cối.

Đồ-dùng: những đồ chơi tháng tám càng
nhiều càng hay: sư tử, rồng, đèn trống...

NHÂN VẬT

ĐƯỜNG MINH HOÀNG ăn mặc vua mũ áo
bằng giấy hay mượn của một gánh tuồng, nếu
không mặc áo gấm, mũ tiến-sĩ... giấy màu
vàng, thắt ngang lưng một cái giải vàng cho
có vẻ đặc biệt.

HÀNG-NGA. — Quần áo trắng đầu đội chiếc
vành mũ hình mặt trăng lưỡi liềm có mũi và
giải trắng hai bên — trên áo giăng các hình sao
bằng trang kim — vai đeo đôi ánh trắng bằng
giấy.



CẬN THẦN CỦA VUA. — Đội mũ tiến-sĩ
màu sanh đỏ, quần áo trắng, thắt giải xanh
bay đỏ ngang lưng.

TIÊN-NỮ — Áo màu xanh, trang sức như
hằng-nga, nhưng kèm lông lấy một chút. Linh
thị vệ cầm đèn các con giống Thị nữ của Hằng
nga: cầm đèn ông sao, mặt giăng và các thức
quả. Đạo-sĩ ăn mặc chèn như võ-sĩ.

CẢNH I

TRẦM HƯƠNG ĐÌNH — Bài trí. Cuối sân
khẩu ở một góc là cái hiên của Trầm-hương.
Đình và một hàng lan-can làm bằng nửa quắn
giấy, ẩn hiện trong một đám cây. Treo đèn
xếp ở xung quanh mái hiên. Hai bên cột hiên
treo hai chiếc đèn kéo quân hay đôi đèn lồng
có nhiều đèn thì treo trên các cành cây.

Một hồi trống chiêng. Vua ra ngự vườn
Trầm-hương-Đình. Đám rước đi từ trong hiên
ra, đi đầu là các đèn hình các con giống rồi
đến cờ quạt tàn lọng quây xung quanh Đường-
minh Hoàng cùng Đạo-Sĩ, các quan và các
cung nữ.

Đèn và cờ quạt đứng dàn sang hai bên.

ĐƯỜNG-MINH-HOÀNG — BẢ quan.

Tất cả: Dạ.

Đ. M. H. — Trăm từ ngày đánh tan giặc
Lộc-Son và hưng phục ngôi vàng, vẫn ngày
đêm thương nhớ Dương-quý-Phi đã vì trăm
mà chịu thác oan nhằm đêm nay là đêm Trung
Thu có Đạo Sĩ đây sẽ dùng phép đưa ta lên
Cung-trăng tìm người yêu. Vậy ta cho với các
quan tới đây cùng ta thưởng trăng một lúc rồi
ta sẽ từ biệt lên đường.

Vua và các quan và cung nữ cầm
tay nhau vừa đi theo nhịp đàn vừa
hát. (Một bài ngũ-diêm; vui đùa
dưới bóng trăng)

(Điệu Mãi-tạp-Hóa)

Tay cầm tay,
Dưới bầu trời đầy trăng sáng,
Cất cao tiếng ca vui vầy.
Hương trầm lừng ngát,
Chan-chứa hòa trong gió,
Bốn bên gió hoa tươi cười,
Cùng vui mừng đêm trong sáng.
Tiếng đàn thêm xinh.

ĐẠO-SĨ — Tâu Thánh - Thượng.
Giờ lành đã đến Bần đạo xin lạy
phép đề thánh thượng lên đường.

Đạo Sĩ cầm gậy phép múa một bài Trống
chiêng đồ hồi. Đạo Sĩ dừng múa (trống chiêng
im) đập gậy xuống hét một tiếng (trống
nổi rầy) Sư-tử nhảy ra vờn với Đạo Sĩ
(đây là một hiệp múa sư tử và giữ ngọc theo
nhịp trống thanh la). Song hiệp múa sư-tử Đạo-
Sĩ dừng lại, sư tử nằm phục một bên. Đạo-sĩ
hô: chủ-tướng! (Sư tử gầm trả lời) Phải nghe
ta! Lập tức bắc một chiếc cầu lên cung
quảng! Ma! !

Sư tử gầm trống chiêng nổi ầm ầm đèn tắt
hết (những đèn cầm ở tay) Sư tử nhảy vào
cuối phòng. Đốt feu de Bengale màu đỏ Rồng
hiện lên cao dần 1 người cầm đầu rồng dơ thật
cao bằng một chiếc sào cho đầu rồng lên gần
tới ngọn cây. Sư tử chồm ở dưới đầu rồng
như đội lên. Minh rồng và đuôi rồng vẩy
ngang sang góc bên kia như một chiếc cầu
vồng.

ĐẠO SĨ. — Xin mời bệ hạ lên đường. Các
quan và cung nữ hát bài từ biệt và chúc vua
được toại nguyện.

(Điệu Ngũ-diêm)

Chúc mừng Thánh-giá rời chân,

Đêm nay tạm lánh chân cõi phàm.

Mà vui với các chư Tiên,

Trên Cung Quảng, ước ao phi-nguyên.

Vua hát bài: Nhớ thương Dương quý Phi
và mong được gặp.

(Điệu Ngũ-diêm)

Sá gì cách mấy trùng xa,

Tới Cung Quảng ắt ta thỏa lòng.

Từ lâu tới ước, mai mong,

Vui tiên cảnh thâu không hồi Nàng

CẢNH II

Nguyệt-diện

Bỏ rồng. Các đèn con giống cầm ở đằng xa
cuối phòng. Thêm vào sát phòng
một hình mặt giăng tròn thật to như
cái nung trong thắp nhiều nến
cho thật sáng. Các thị nữ cầm
đèn hình ông sao và mặt giăng
lưỡi liềm đứng dàn hai bên. Ở
dưới Hằng nga và các tiên nữ
vừa múa vừa hát (đoạn cuối của
điệu Nghê Thường sẽ dùng ở dưới)

Vừa hát múa xong thì sư-tử vào
nhảy theo điệu chào trước mặt

MẶT GIĂNG *Sáng giăng*

CHÚ sầm nói thế mà đúng. Được một đêm như đêm nay tội gì mà ở nhà. Bất chước vua Minh - hoàng nhà Đường, anh Ba Lém mời các em lên chơi một lát.

Nào nhắm mắt lại. Hễ bèn tai còn tiếng gió thổi thì chớ có mở ra nhé !

Úm-ba-la ! Úm-ba-la-la ! Lên là lên này...



Thôi bây giờ thì mời các em giương tròn hai con mắt để mà ngắm vũ-trụ. Chúng ta bay khỏi các đám mây trắng đã lâu, vượt qua tầng không khí bao bọc quả đất lên đến quãng

không, chỗ tụ họp của ức, triệu ngôi sao.

Họ nhà sao đến đông, họp nhau thành từng gia-đình. Gia-đình đông đúc nhất là gia-đình Ngân-hà, trông xa như một đám mây lam tím trắng màu sữa. Nào ai đếm được hết con cháu nhà ấy !

Nhưng thôi vũ-trụ mông mênh thế này, đi mãi chỉ mỗi chân ta hẵng tạm đến thăm một gia-đình ta quen nhất : gia-đình Mặt-giời. Gia-đình này có một bố Mặt-giời và tám con. Cái tục lệ ở trên trời kể cũng hay. Y như ở phường chèo, một ông tướng đứng giữa, bảy tám anh lính chạy chung quanh hò reo. Đàng này cũng thế : Mặt-giời đỏ

như son đứng giữa, tám hành-tinh quay chung quanh.

Trong tám hành-tinh đó, các em hãy để ý đến Quả-đất nhà ta. Kề bề to lớn, thì hẳn đứng vào hạng thứ sáu. Nên ông bố cho hẳn một tên lính hầu. Anh cả.

(Neptune) có những 11 anh lính còn hai em út Thủy-tinh(mercure) và kim-tinh(Vénus) thì chẳng có một ai.

Hôm nay ta hãy đến thăm chú tiểu-dồng Quả đất. Tên hẳn nóm-na thì là Mặt-giăng mà văn vẻ thì là Nguyệt-cầu.

Chú ta hình tròn như quả bóng nhưng đối với công-ử Quả đất thì hẳn bé hơn nhiều. Đem chắp 49 mặt-giăng lại thì mới thành được quả đất. Vì thế nên đường kính



của mặt giăng chỉ có 3480 ki-lô-mét mà đường kính quả đất những hơn một vạn hai. Nếu quả đất to bằng quả bưởi đường thì mặt giăng bằng quả đồi nhỏ.

Mặt-giăng chạy chung quanh Quả-đất theo hình bầu-dục, lúc gần nhất cũng cách chúng ta hơn 36 vạn ki-lô-mét một giây phải mất hai giây mới tới Quả-đất. Một phi-công bay từ mặt địa-cầu lên tới nguyệt-cầu cũng tốn bằng bay 10 vòng quanh quả đất. Nếu cứ bay nhanh thường thường độ 300 cây-số một giờ thì phải mất 51 ngày mới tới nơi. Chả tàu bay nào bay được thế vì bay một mạch gần hai tháng trời không đổ thì dầu sáng dầu ? Nhưng kể cũng còn gần vì lên đến mặt trời bay như thế phải mất những 57 năm trường. Ra đi độ 20 thì đến nơi đã tám mươi tuổi. Đổ xuống mặt trời, đã thành một ông lão lụ khụ rồi.

Mà lên để làm gì chứ ? Anh Ba Lém khuyên các em đừng bắt chước Đường minh Hoàng.

Đứng dưới quả đất trông lên thì mặt-giăng nồn nà, đẹp dễ lắm. Ánh sáng ảm đạm như nhung. Nhưng có ai biết đâu rằng ánh sáng đó là ánh sáng mượn. Mặt-giăng chẳng qua như tấm gương phản chiếu lên quả đất



suông sáng suốt cái đêm hôm rằm

ánh sáng của mặt trời. Lắm lúc lại chính ánh sáng của quả đất bị mặt giếng phản chiếu lại quả đất : lúc đó là lúc giếng đầu tháng còn lưỡi liềm.

Mà mặt giếng tệ nhất là quanh năm ngày tháng chỉ quay có một mặt về phía chúng ta nhưng cũng may hắt nát rượu, say luôn, đi đứng hay chuệnh-choạng nên ta nhìn hơi hơi thấy lưng. Mà vì thế nên các nhà thiên-văn-học râu dài mới nhận ra lắm cái hay hay.



Cái hay hay đầu tiên là đất ở cung giăng nhẹ hơn ở địa-cầu. Quả đất to hơn mặt giếng có 49 lần nhưng nặng hơn những 81 lần rưỡi. Một tảng đất ở dưới ta cân độ 5 cân tây thì lên đó chỉ còn có 3 cân. Nhưng kỳ quặc nhất là vì trọng-lực ở cung giếng kém quá nên một bà béo cân độ 60 cân thì lên trên ấy chỉ còn 10 ki-lô. Sụt bấy nhiêu cân, đủ mà lo !

Các em đã biết chuyện vua Minh Hoàng lên du Nguyệt-diện gặp các cô tiên, với con thỏ. Hẳn các cô tiên với chú thỏ đều không có phổi. Vì ở trên ấy các nhà bác học đã nghiệm ra rằng không có không-khí. Mà đã không có không-khí thì tất không có nước hay có thì tất hóa ra đá. Vậy không nên nói rằng các cô tiên chuốc rượu vua Đường mà nên bảo các cô mời nhà vua gặm rượu.



Cái hay hay thứ hai là trên mặt giếng cũng đủ núi non, bèo sông. Nhưng núi thì hình thù kỳ quặc mà bèo sông thì không có nước. Ngày nay các nhà thiên văn học có những thứ kính rất tốt có thể ngắm được những vật dài độ 100 thước tây ở cung giếng. Nếu cung giếng có chiếc cầu Doumer thì hẳn chúng ta nhìn cũng rõ. Mà đến đoàn tàu hỏa chạy hẳn cũng không lọt con mắt chúng ta. Vì thế mà người ta biết được rằng núi ở nguyệt-cầu có độ một tá, hiem hóc, chênh vênh cao nhất là 7000 thước. Bề thì là bèo cạn, tròn như cái đầu. Các nhà bác

học đặt cho chúng những cái tên đến hay hay : nào bèo Trầm-Tĩnh, bèo Mưa, bèo Sầu...

Ở trên mặt giếng lại còn những chỗ giống như miệng núi lửa, tròn soe, người ta đoán là đất ở trên đó dâng lên rồi lại sụt xuống hay bị các mảnh sao rơi vào lõm sâu nên mới như thế. Nếu chịu khó đếm thì có tới hơn ba vạn.



Lại còn những chỗ đất nở rộng 2 cây số, sâu đến 500 mét, giải đến 200, chỗ thì thẳng, chỗ thì ngoằn ngoèo. Có chỗ lại dựng đứng như vách dài đến 70 cây số. Có lẽ vì quả đất nguội đi nên mới sinh ra nứt nẻ như thế.

Các em có lên cung giếng chơi thì nhớ tập nhịn không uống nước, nhịn thở (hay là cắt phăng hai lá phổi đi) và cần nhất là tài chịu nóng, rét, tài thức-khuya. Một ngày ở trên mặt giếng dài độ gần 30 ngày dưới trần. Các em gặp một cô tiên, hỏi cô ấy độ bao nhiêu tuổi. Nếu có ta nhũn nhặn bảo rằng mình mới có hai mươi thì các em nên hiểu rằng cô ta đã sống được hơn hai vạn ngày dưới trần, kể tuổi dưới mặt đất thì độ sáu mươi thôi. Chả già mấy !

Còn muốn tập chịu nóng, chịu rét thì tắm nước sôi chưa đủ vì nước sôi chỉ có 100 độ, đằng này trên cung giếng nóng đến 150 độ đủ để chì chảy ra nước. Mà đêm đến thì rét độ 100 độ dưới số không.

Lên chơi đó ban ngày nếu có đói, các em cứ sẻo một miếng thịt đùi ra mà đánh chén với nước đá vì thịt đó luộc sẵn. Còn đêm đến thì các em sẽ thành những miếng nước đá cứng : miếng nước đá Hiền này, miếng nước đá Sảng này, miếng nước đá Trinh này...

Sung sướng như thế đấy, có em nào can đảm thì cố mà lên.



« THÂN THỂ VÀ SỰ NGHIỆP THỐNG-CHẾ PÉTAIN »

của BUI - ĐÌNH - SAN

là một cuốn sách rất hay ai cũng nên đọc

Giá : 0p14

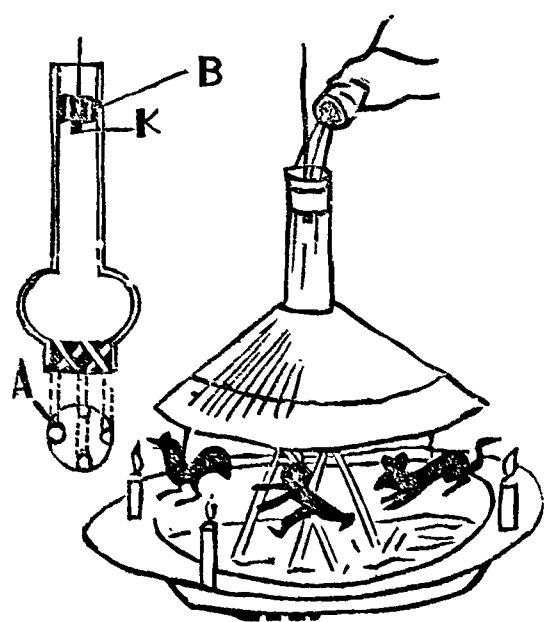
TRÒ CHƠI TRUNG THU

Đèn kéo quân này khác đèn thường ở chỗ kéo quân đi bằng sức nước chảy chứ không bằng sức nóng lửa.

CÁCH LÀM — Gọt củ khoai lang hay khoai tây cũng được một khâu bẻ gãy 3 phần, bẻ tròn cho vừa khít vào miệng thông phong (A). Lấy cái lông ngỗng dài qua miếng khoai A lỗ lệch chiều như hình vẽ 1. Đút mảnh khoai ấy vào thông phong chỗ đầu phình rã. Còn đầu kia cũng phải đậy một cái nút bằng bấc hay bằng khoai (B) nhưng phải thật chặt, cái nút này cũng có 4 lỗ như nút kia nhưng những lỗ đều thông thẳng xuống chứ không lệch chiều và thêm một lỗ ở giữa nút nữa để xâu giấy tre. Đầu giấy buộc cái khuy (K) để giấy khỏi rời nút. Đầu giấy kia buộc lên trần nhà, treo cho đèn gần chấm tới bàn. Trước khi treo phải chụp cái chao đèn vào, chung quanh treo những quân cắt bằng bìa. Trên bàn, dưới giữa đèn, để cái chậu hứng nước.

Bây giờ chỉ còn đổ nước vào thông phong cho nước chảy qua nút trên xuống đầy thông phong nếu có ống cao su để nối vòi máy nước vào thông phong càng hay. Khi thông phong đầy nước ta hãy cho chảy ra các lỗ lệch chiều. Lúc đó đèn sẽ bắt đầu quay. Muốn cho vui mắt hơn ta cắm nến chung quanh chậu (hình II).

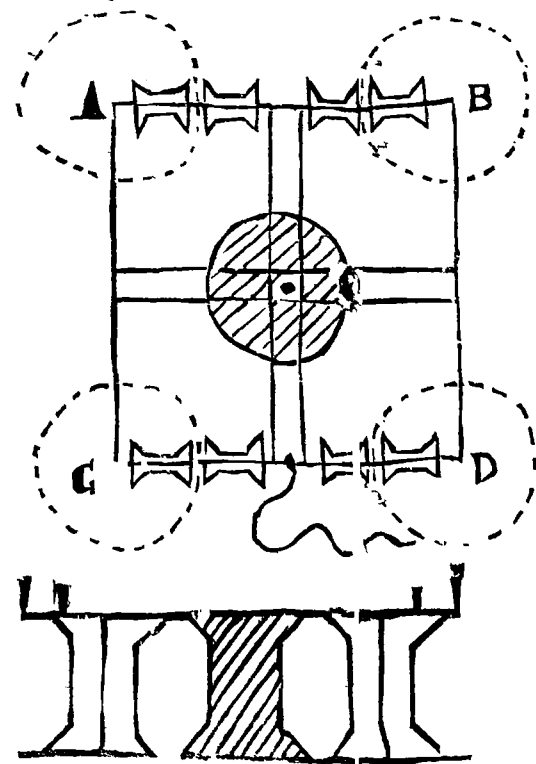
PHAN-TRU



ĐÈN KÉO QUÂN

NHỮNG KIỂU ĐÈN LA

ĐÈN TRE EM

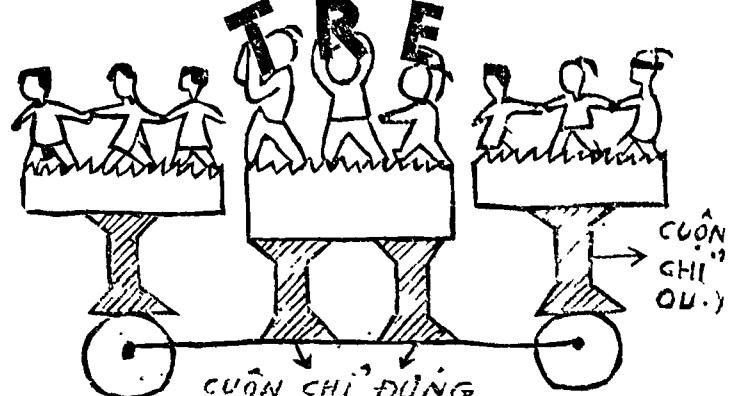
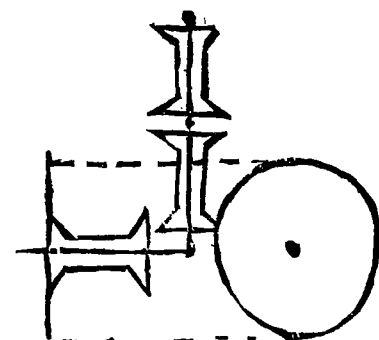
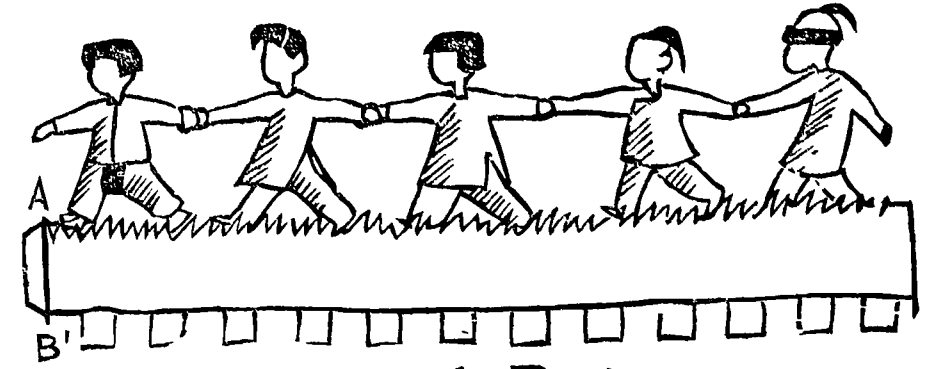


Làm một cái khung vuông bằng thép cứng luồn 8 cuộn chỉ vào hai bề đối nhau làm bánh xe. Ở mỗi góc trông (cũng bằng thép uốn) một cột để luồn một cuộn chỉ khác cố dán một mảnh giấy dày tròn (đường kính 4 mảnh bằng nhau ở trên làm bàn quay.

Mỗi đầu cột là một chỗ thấp nền : chỉ việc đốt dính nền cho rời rồi cắm sâu vào là được. Trên miếng giấy tròn ấy, đem dán cái vòng trẻ em nắm tay nhau chơi đùa dưới ánh trăng, ta đã vẽ (theo hình đây) lô mầu cắt, trở lên một mảnh bìa.

Ở giữa khung ta đặt một cái đế — làm bằng haim iếng giấy giầy tròn dán ở trên, dưới 3 cuộn chỉ. Trên cái đế, không quay được ấy, đem dán cái vòng đám rước mang 5 chữ T. R. E. E. M.

Rồi buộc giầy vào khung, thấp nền lên và a-lê kéo xe đ rước cho 4 bọn trẻ em sung sướng quay tròn tit quanh đám rước TRE EM.



NHẮN GỬI CHỊ HẰNG-NGA ĐÊM RẰM

Chị Hằng ơi !
Trung-thu là tết của em,
Mỗi năm một lượt, em đêm về qua.
Biết bao trông đợi, mong chờ
Cho đêm nay lại đề mà cười vui.
Em xin cậy chị đôi lời,
Vì em, cầu Khăn, van trời đừng mưa,

Cho em tìm bạn gần xa,
Hợp nhau lại trước sân nhà rước chơi,
Cho đàn em nhỏ cùng vui,
Ngồi quanh bàn cỗ, reo cười huyền thiên.
Chị ơi ! đừng ở từng trên,
Hãy soi sáng để chúng em nô đùa.
Kẻo hoài phi cả tuổi thơ.

Mai đây ơn chị bao giờ em quên ?
Chị ơi ! đừng ở từng trên,
Hãy trông nghìn, vạn ngọn đèn như hoa,
Hãy nghe hồi trống vắng đưa
Và mnón giọng hát, câu ca tới thềm,
Mà soi sáng tỏ nữa lên,
Rồi vui cùng với chúng em dưới này.
THÁI-HOÀNG

NGUYỆT THANH HƯƠNG

của NGÔ BÍCH-SAN

DÙC rón rén đến gần Quỳnh thiêm thiếp nằm nghiêng trong chiếc giường con đắp một cái chăn đơn mỏng. Đức sờ tay lên trán em thấy hơi bùng bùng nóng. Một giọt nước mắt còn đọng trên gò má. Thỉnh thoảng Quỳnh nấc lên như một tiếng vang còn rớt lại của trận khóc nức nở vừa rồi.

Ở dưới nhà, mợ chưa hết cơn giận vẫn lai nhai, nhai gừng măng con ở :

— Tao nuôi mày chỉ có việc để trông chị, chứ có phải để mày ăn nứt má này da rồi ra rồn với chị em nhà mày để con tao ngã thế!... nó sợ rồi đâm sài ra chứ!... Chị có làm sao thì mày đừng chết với tao !

Đức thấy nao nao trong lòng khi nghĩ lại câu truyện vừa ra. Con Nuôi đẩy xe cho Quỳnh đi chơi vô ý để tuột một bánh xe ngoài làm xe đổ cho Quỳnh ngã. Quỳnh ngã đau lắm, bầm bầm một mảng trắng viền đỏ ở giữa trán lặn đi một lúc mới khóc được, và mợ đã không tiếc tay đánh con nuôi. Sự thực thì chính Đức mới là người đáng đánh. Buổi chiều thấy cái bánh xe của Quỳnh tuột ra ngoài Đức đã loay hoay chữa mãi. Cái đinh giữ bánh xe đã vào khớp nhưng vẫn còn lỏng, giá được bẻ ngang ra một chút cái chốt sẽ không sợ tuột nữa. Đương định jàm thì tiếng trống ở ngoài cửa vang lên như rục rã ; thằng Bảo ở đâu đã chạy vào rủ Đức ra múa Sư-tử. Dừng dằng Đức đã đinh chữa xong xe cho em nhưng cái vui quyến rũ ở ngoài hè với chúng bạn làm Đức nóng lòng không đủ kiên nhẫn rón lại bẻ ngang cái chốt ra nữa. Đưa một nhát búa cuối cùng vào đầu cái đinh, Đức lấy tay lay đi lay lại rồi chép miệng :

— Thôi thế này cũng chắc chán !

Câu nói dối trá để che đậy sự cầu thả của mình bây giờ còn vang rõ bên tai. Sự cầu thả ấy đã đem cái kết quả tai hại là : Quỳnh ngã đau và con Nuôi bị trận đòn oan. Đức nhìn đứa em bé nằm trong giường cái cảm giác đau đơn chưa tan hết trên khuôn mặt nhợt nhạt, mà lòng thương nổi dậy làm rạo rạt cả một mối hối hận mang mang.

Nghĩ đến cái thú múa Sư tử ban chiều, bây giờ Đức thấy nó vô lý quá, không có nghĩa nữa bên điều ác mình đã gây nên.

Ánh trăng đã rọi chệch vào buồng. Qua khung cửa sổ nền trời trong không gợn mây

như một phiến ngọc thạch phẳng lì dưới ánh sáng xanh của mặt trăng thu. Đàng xa vắng vẻ tiếng trống. Tiếng trống rục rã liên hồi càng ngày càng gần và dưới phố bỗng huyền ảo và sáng rực ánh đuốc. Đức quên hết cả điều nghĩ vẫn vội chạy ra bên cửa sổ. Một đám rước sư tử vĩ đại rầm rộ đến tung bừng những tiếng trống, tiếng thanh la, tiếng reo hò và ánh sáng đèn ánh sáng đuốc.

Đức thấy đám rước dài lắm đi mãi không hết và người chảy theo xem cũng nhiều. Đức không hiểu sao mình đã lẹ làng xuống gác một cách mau chóng và đi lẫn vào đám người xem từ lúc nào. Sóng người cứ xô nhau mà đi và đột nhiên đến một ngã tư đám rước đã rẽ biến vào một ngõ đường nào mất. Người tản ra mỗi phía một ít để trở Đức với mấy đứa bé con ngơ ngác đứng lại. Một đứa trong bọn đến đập vào lưng Đức bảo rằng :

— Anh ơi ! Chúng ta đi xem hoa Nguyệt-thanh-hương nở đi. Hôm nay đúng ngày rồi đây.

Thằng bé ấy Đức chưa nghĩ ra là ai nhưng hình như có quen và đã chơi với nó một lần nào ở đâu rồi:

Không nghĩ đến về nữa, Đức mè mải theo



nó, người thấy nhẹ nhàng khoan khoái trắng trong mát dọi soi mờ ảo những cảnh vật xa xa.

Đường đi dẫn đến một nơi đồng quê có rất nhiều kẻ qua lại đông như một đám hội. Đức lướt trong đám đông ấy nhanh nhẹn lắm mà không vấp vấp đụng chạm phải ai, vì bọn người ấy hình như có một linh khiêu đề tránh trước bước đường đi của Đức. Người nào cũng tươi tắn xinh xinh trong bộ quần áo mới bỏ ở hòm ra để mặc đi rạo một ngày lễ. Một hương thơm phảng phất từ những vườn ở hai bên đường đưa ra. Nhìn qua bụi Đức thấy vườn nào cũng đầy hoa nở những bông hoa Đức đoán có đủ các màu sắc tươi đẹp dưới ánh mặt trời. Những mái biệt thự uốn cong nhô sau chòm lá cây dấu những tòa nhà thanh nhã. Có tiếng người cười nói ở trong ấy, hình như họ đang vui hợp thưởng hoa dưới ánh trăng.

Thằng bé đã rục Đức :

— Mau lên anh, sắp đến nơi rồi !

Được một quãng nữa đến một chỗ rộng có rất đông người đứng đương chờ đợi để xem một trò gì. Đức và thằng bé len lách vào, được hàng đầu. Trước mặt chỉ là một cái vườn rộng, dậu rất thấp, bày rõ ràng những luống hoa đều đặn. Hoa toàn trắng có những cánh mịn nhưng những bông nào cũng có một vài cánh còn cúp làm bông hoa đáng lẽ tròn trặn, lại méo mó đến hay. Ở giữa những luống cây đi đi lại lại một cô bé cầm bình tưới rội những chỉ nước trắng mảnh lên lá, lên hoa. Hết lượt cô ta lại đổi bình tưới lấy một hòm gỗ nhỏ, cầm chiếc bay con súc ít bột đựng trong ấy mà nhẹ nhàng vẩy những làn bụi phớt lên trên những cây hoa. Đôi mắt không rời cành lá, thỉnh thoảng cô bé lại ngừng bay cúi xuống bắt bỏ đi vài chiếc lá sâu. Khi cô ta đến gần chỗ hai cậu bé, Đức nhận thấy trên nét mặt sinh tươi một vẻ chuyên tâm cần cù đầy lòng tin trong công việc làm. Hình như cô bé đã chắc ở cái kết quả tốt vì sự khó nhọc



của mình.

Trăng đã lên đến đỉnh đầu, một trăng dằm tròn và trong suốt. Tiếng reo ở bốn phía bỗng vang lên. Thửa vườn bỗng rội vì những tia sáng ở những bông hoa cùng nở đều những cánh cúp một lúc, một hương thơm thanh ngát được trong không. Cảnh đầy hoa và ánh sáng

ấy đẹp như ở một vườn tiên. Lúc bấy giờ Đức mới để ý đến một bàn thờ nhỏ đặt ngay giữa vườn đèn nến ở đầu bậc lên rục rờ. Có lẽ làm vườn đã đến quý trước ngừng khuôn mặt hồn hoan tha thiết nhìn lên.

Một ông già tóc bạc những tia ánh trăng đứng gần Đức chép miệng nói :

— Thật là cả một thiên cảm động với câu chuyện hoa nguyệt thi nh hương này !

Có tiếng người nhao nhao lên :

— Cụ kể cho chúng cháu nghe đi cụ !

Ông già vuốt chòm râu thưa chấm rãi nói :

— Bà chủ vườn này là một người yêu hoa lắm chỉ ở vườn bà ta mới có hoa Nguyệt thanh hương, thứ hoa quý và đẹp như thế này. Nhưng vật gì quý và đẹp không phải dễ dàng mà có được. Cái công khó nhọc của người ta báo giờ cũng đi đôi với cái kết quả công việc làm. Thứ hoa quý và đẹp này cũng không qua cái công lệ ấy. Bông Nguyệt-thanh-hương nào cũng đủ ba mươi cánh, cúp lại nở đều suốt năm. Cứ nào đầu tháng cánh từ từ mở dần cho đến đêm thì tỏa hết ra, rồi khép dần từ vào để vừa cuối tháng thì hoa cúp hẳn lại. Những hôm nở đều như thế này, hoa tiết ra những tia ánh sáng dọi vào một thứ hương thơm ngát làm cho người ốm trông lành mạnh và người khỏe cũng thấy khoan khoái thanh thoi. Nguyệt thanh hương vì thế nên chỉ có ngày rằm là quý và cái đặc điểm ở chỗ quý ấy là hoa chỉ chịu tỏa đều hết mọi cánh thành những bông tròn đầy đặn khi nào được chăm chút cho vừa đủ bột bón với nước tưới. Một sự cầu thả sao lãng nhỏ thôi đủ làm cho hoa nở không đều và cánh chưa mở hết đã vội cúp lại.

Một hôm gần đến ngày đêm thì bà chủ vườn khó ở, không chăm chút cho hoa được liền gọi con gái lại dặn kỹ càng mọi công việc

làm thay cho cô con gái hứa với mẹ sẽ siêng năng chăm bón cho hoa. Những buổi đầu công việc đều đặn lắm. Hôm dầm dãi đến với một ngày tươi sáng mát rượi của tiết thu : từng đàn bướm khoe những cánh gấm dưới ánh nắng dịu loang choạng bay từ khóm hoa này sang luống hoa khác. Chim riu rít hót không ngừng tiếng. Gió lả lướt dùn trên những cánh cây mặc những giọt sương đầu long lanh trên ngọn cỏ. Cảnh như chào mời quyến rũ và quên lãng công việc trong chốc lát — chắc cô ta nghĩ rằng chăm nom thế cũng đủ rồi. Cầu gì phải cần thận lắm ! — Cô bé đã chạy theo đàn bướm, đã bắt với chim, đã rún đu trên cành với gió, đã ngắt tung những hạt ngọc sương...

Nguyệt-thanh-hương thiếu nước tưới thiếu người nhặt : âu đã giận không nở nữa, mà bắt đầu cúp dãn cánh lại. Người mẹ ốm nằm mong hoa nở, cả đêm ấy nhìn ra vườn để đợi những tia sáng dịu và hương ngát của hoa, chỉ thấy một bầu trời mờ mịt. Và người đàn bà ấy đã héo với hoa.

Hối hận vì sự biếng nhác cầu thả của mình cô con gái muốn chuộc lỗi đã chăm vun sới những luống Nguyệt-thanh-hương, đem hết công tha thiết chuyên cần tro g mọi công việc để mỗi ngày dầm có thể dâng lên linh hồn mẹ một vườn đầy hoa. Ngày ấy đã thành một ngày hội cho tất cả mọi người biết hưởng cái đẹp thanh quý, kết quả của sự cần cù tha thiết với công việc làm.

Nghe đến đấy Đức chợt nhìn thấy một bông Nguyệt thanh hương to sáng đẹp lắm là theo ngọn gió trên đầu cành, nhiều lúc ngả sát đến gần mình, liền có ý ngắt trộm đem về cho Quỳnh chơi để chịu lại cái lỗi ban chiều vì mình cầu thả nên em ngã. Tay Đức vừa ngắt hoa ra khỏi cành cây thì có một người ở đằng sau đập mạnh vào tay hét lên :

Ơ thằng này hay nhỉ !

Đức rất mình choàng giật mới biết mình vừa tỉnh giấc chiêm bao. Mợ đứng bên bảo :

— Con mê sao lại lấy tay nắm lấy cổ em thế ?

Đức không trả lời, mũi vừa thoảng một hương thơm ngát và chợt nhìn ra cửa sổ thấy mặt trăng thu tròn trong sáng nổi trên trời. Đức có cảm tưởng rằng chính đấy là bông Nguyệt thanh hương mình đã đánh rớt trên nền cỏ xanh.

NGÔ BÍCH SAN

Cùng các nhà đại-lý Ngải nào chưa tính sổ về tháng aout và septembre xin làm ngay và gửi ngân phiếu cho nà à bao.

TÔI DÀNH CÔN

Kỷ niệm ngày xahh
của VAN TRINH

NAM ấy tôi 19 tuổi. Một tuổi ham chơi hơn thích học. Sau những buổi phải « đóng đinh » ở trong lớp, tôi sung sướng vác chiếc cần câu chạy ra cái ao ở trước cửa đình để mong kiếm lấy một vài con...

thìa lia hay rử

một vài đũa cùng xóm với tôi lên kiểng cổ gà ở cái núi đất đầu làng. Nhưng mấy hôm nay tôi bỏ hẳn các cuộc chơi đó vì tôi còn phải nghĩ cách để làm cho đám rước sư lễ của tôi năm nay thật « oai » và « người hơn » hơn mấy năm về trước tôi còn bé.

Ngày hôm mười bốn, sau một cuộc họp « hội-đồng bất thường » với em tôi, thằng cu, thằng Tèo, cái Gái và hai đứa trẻ ở xóm trên, tôi nhất định tối hôm nay bắt đầu rước. Chiều hôm đó tôi cáo ốm nghỉ ở nhà. Tôi sang nhà bác Nuôi, bu cái Gái, nắn nì mượn cái quần thắm của bác và cái thắt lưng xanh. Lắc vể, tôi rẽ vào bụi tre nhà thằng Tèo, chặt lấy một đoạn tre bàng chét tay tôi để dùng làm cái côn. Công việc xong xuôi tôi lỏn vào trong buồng ăn cắp của mẹ tôi mấy xu để mua nến.

Trời vừa nhá nhem tối, tôi sai em tôi sịch ngay con vện lại và nôi một hồi trống báo hiệu cho các bạn tôi biết. Còn tôi phải vào trong nhà để sửa soạn. Mặc cái quần thắm vừa mượn ban chiều vào, tôi thấy nó dài và rộng quá, đấy là tôi đã soán lên mấy vòng rồi đấy. Tôi bước đi mấy bước vướng hai ống quần suýt nữa ngã. Tôi bực mình lắm bầm : « Thế này thì đánh côn gì ? » Tôi cau mày lại tìm kế. « À, đấy rồi ». Rút lời tôi vác dao sầm sầm chạy ra cái

Êm dịu
các em bé
đều dùng
đ ư ợ c



Bán tại: Hanoi
Ng. van - Đức

1 hàng Hòm. — Nam-định : tổng-đại-lý các phủ huyện : Việt-long 28 bến củi. Saigon : Phúc-yên, Haiphong, Hongay Xín-hồ Mai-lĩnh Bắc-ninh : Vinh-l ư ng. Phu-thọ : Văn-Sinh.

hai cái giầy võng, Tôi vén ống quần cao quá mất cả một tí rồi lấy giầy buộc chặt lấy. Cầm cái khăn vuông tôi chạy ra nhờ mẹ tôi chỉ lên đầu theo lối những người đi hát. Còn một việc cuối cùng là tôi thắt cái giầy lưng xanh vào và bỏ mũi ở bên cạnh sườn. Trông trước, nhìn sau không thấy ai, tôi chèo phất ngay lên giường thờ, sé vợ lấy một miếng giầy hương đỏ nhỏ luôn tí nước bọt vào và soa ngay lên hai má.

Đứng trước gương tôi thấy tôi đẹp và oai lắm. Nghiêng bên phải, ghé bên trái, trợn mắt, há mồm rồi uớa ngực và dấm thử về đằng trước mấy cái, tôi thấy tôi hoàn toàn. Khuỳnh hai tay vào cạnh sườn tôi bước ra sân hách dịch.

— Thế nào? Anh em đã xong chưa?

Cả bọn ngừng lên nhìn tôi. Không muốn những lời bình phẩm, tôi bước ra cất:

— Hai anh ở xóm trên, một người xưng trống một người đánh. Cái Gái có cái đèn ông sao thì đi trước. Thăng Cu, Thăng lèo cầm đèn con thỏ đi sau con Gái. Rồi đến con, sư tử và trống.

Mọi người đều răm rắp nghe theo. Đám sư tử bắt đầu khởi hành.

Tùng chềng, tùng chềng... tùng chềng.

Tiếng trống ầm ập với tiếng thanh la của thăng Côm vừa mới nhập bọn với chúng tôi ở đầu ngõ. Đám sư tử cứ đi, Còn tôi thì luôn luôn chạy bên phải, chạy bên trái cầm côn tre khua lít lên để ngăn cản những « khăn gió » tí hon đi theo.

Vừa tới cổng nhà chủ tôi, tôi ra lệnh cho đám sư tử tiến thẳng vào. Thấy chúng tôi, chủ tôi mỉm cười nói:

— Các anh múa đi rồi tôi treo giải.

Không đề nhắc đến lần thứ hai, em tôi đội sư tử chạy thẳng vào giường thờ để lễ tuy trống chưa đánh.

Trẻ con hàng xóm đã kéo đến chật sân. Chúng bàn tán, chỉ trỏ tôi làm cho tôi nóng cả mặt.

Đợi cho sư tử múa một lúc, tôi mới đặt chiếc côn ra giữa sân và lùi lại một bước. Trông thấy vậy, em tôi mang sư tử xông đến.

Tôi hét lên một tiếng thật to, hai tay vỗ vào nhau đánh bốp một cái và dơ chân đá luôn vào râu sư tử. Tiếng vỗ tay nổi dậy.

Tôi phẫn khởi cầm chiếc côn quay mấy vòng ở trên đầu rồi dơ ra đằng trước lưng cúi khom khom một chân cơ, chân duỗi.

Tiếng thì thầm càng to. Bỗng một câu nói lọt đến tai tôi làm cho tôi bây giờ mỗi khi nghĩ đến lại bật buồn cười.

— Cháu cụ Hàn Bái đấy.

Tôi đang dương dương tự đắc thì con sư tử đã lòn vờn đến gần

minh.

— Át sì... ì...

Rút tiếng quát tôi vụt luôn nột cái xuống cạnh con sư tử và chạy bỏ sang bên trái. Sư tử vội cúi sát xuống đất hình như bị đau đòn... Cứ như thế em tôi và tôi rồn nhau từ góc sân này đến góc sân khác. Tôi háng hái đem hết sức lực ra đánh nhau với sư tử bằng « oạch ». Vương phải ống quần tôi ngã ngửa ra sân, bốn « vó » chổng lên trời, còn văng ra một góc. Tiếng vỗ tay, tiếng cười chế nhạo và những câu mỉa mai cứ thì nhau nem lên đầu tôi. Tôi vừa gượng đau ngồi dậy thì oái oăm thay! con sư tử đã xông đến trước mặt tôi uhor khiêu khích, Tôi lùi lại một bước, hai bước, ba bước, con sư tử vẫn tiến sát đến mình tôi.

— Người lại sợ sư tử à?

Một câu nói ở ngoài chạy thẳng vào tai tôi làm cho tôi tái hân mặt. Bị chạm tới lòng tự ái của tuổi 12, tôi nhặt vội lấy chiếc côn và không nghĩ ngợi trước sau, tôi nhăm giữa đầu sư tử thẳng cánh vụt xuống. Bịch! Đầu sư tử bắn ra một nơi, còn em tôi hai tay ôm lấy vai máu mủ ra bết bết đương nằm quặt ở dưới đất. Đức-phật Thích-ca đi thì ra tôi đã vụt nhăm vào cái dọi đang nung mủ ở vai nó. Tôi trở mắt nhìn lại một lần nữa. Tôi lúng túng không biết xử ra sao?

— Này con này. này con này...

Nhưng chiếc roi tre cột cứ theo sau những câu nói của chủ tôi mà dánh vào người tôi.

Như một đội binh bị đại bại, con Gái, thăng Tèo, thăng Cu với những đứa trẻ hàng xóm số nhau chạy ra cổng. Còn tôi, vẫn cầm chiếc côn tre, chạy thẳng một mạch về đến nhà và hề từ nay quyết không đánh côn nữa.



TRƯỜNG

HOÀI ĐỨC

Nº 70 Phố Hàng Trống Hanoi

Giây nói số 866

*là một trường Nữ-học tư-thục to nhất Bắc-kỳ
Có từ lớp Đồng-ấu đến lớp Đệ-tứ-niên ban
Cao-đẳng-tiểu-học.*

Ngày khai giảng niên-khoa 1941 - 1942 :

Ban Tiểu-học : Ngày thứ hai 1er Septembre
1941, hồi 7 giờ sáng.

Ban Cao-đẳng-tiểu-học : Ngày thứ hai 1er
Septembre hồi 8 giờ sáng.

Lưu-trú học-sinh phải lễ tựu tại trường
ngày 31 Aout trước 8 giờ tối.

THƠ ĐỎ

I

*Chẳng học Tây cũng chẳng học Tàu,
Con đường khoa-hoạn kém ai đâu.
Bởi chưng danh giá đời coi nhẹ,
Nên mới bày trò để bán rao !*

(Đố là gì ?)

II

*Cũng thành-quách, cũng binh-đao
Ràn quân vây bọc thấp cao mấy vòng.
Đương khi lập trận hỏa công,
Gặp con phong tỏa thành không tối mù.*

(Đố là gì ?)

III

*Mặt em vừa trăng vừa tròn,
Cớ sao cu-sử hãy còn đầy, vơi ? !..*

(Đố là gì ?)

HỒN NHƯ' GẤU

của CHÀNG VƯỜN

MỘT buổi chiều cuối mùa hạ, trời xanh
thắm, gió hiu hiu, Gấu và Sói cùng
thong dong dạo bước trong rừng. Bỗng
Gấu đứng lại, dỏng tai nghe : bên rừng cây
xanh rậm vàng đưa ra những tiếng chim hót
du-dương như một điệu đàn Gấu gọi bạn.

— « Anh Sói ! nghe thấy chưa ? Giống chim
nào mà có giọng hót hay như vậy ? »

Sói đáp — « Vua các loài chim đấy. »

— « Vua loài chim ! Thế ra chim chóc cũng
có vua à ? »

— « Chim Hồng-Tước chẳng là vua loài chim
đấy ư ? Anh mới ở cung Trăng rơi xuống hay
sao mà không biết ? »

Quả như lời Sói, chim Hồng Tước vừa hót ở
bụi bên. Gấu gật gù kéo bạn :

— « Nếu thật giống chim có vua thì anh làm
ơn dẫn tôi đến xem cung-diện nhà vua đi. »

Sói ngăn lại — « Hãy khoan ! Đến ngay
không tiện. Hồng-Tước vừa hót ở gần cung-
diện của Ngài. Hãy đợi ngài về cung một lát
rồi cùng Hoàng Hậu bay đi, tôi sẽ dẫn anh đến
xem cho anh thỏa chí tò mò. »

Sói vừa rút lời thì tiếng hót véo-von cũng
lặng ngắt. Hoàng-Hậu tung nhẹ đôi cánh ra. Nhà
vua theo sau. Hai ngài ngậm mồi bay về tổ.

Gấu sấn sổ muốn chạy theo, nhưng sói khôn-

ngoan, hiểu biết lễ-nghĩ, vội can Gấu :

— « Hãy đợi một lát. Nhà vua cùng Hoàng-
Hậu sẽ bay đi ngay mà ! »

Hai bạn nhìn nhận kỹ lưỡng lối về tổ của
đôi chim rồi lại cùng nhau dạo bước. Đi được
một quãng, Gấu nóng lòng muốn được xem
cung-diện nhà vua quá, liền lôi bạn Sói, quay
lại chỗ cũ. Vừa gặp chính lúc Vua và Hoàng
Hậu rời tổ bay đi.

Gấu quanh mấy vòng, tìm ngay thấy tổ,
trong có một lứa năm, sáu chim non. Hân há
mồm cười Hề ! Hề ! đến là thô-bỉ và bảo với
Sói :

— « Thế nào ! Đây mà anh gọi là cung-diện ?
Đây là Lâu-đài nhà Vua ư ? Sao mà thăm
thế ! » Hân lại ghếch mồm đen sì vào gần tổ,
quát đại với chim non :

— « Còn chúng bay ! Chúng bay chẳng phải
là con Vua đâu. Đồ nhãi nhép ! »

Bầy Hồng tước nhỏ tự dưng phải nghe lời
chửi rủa đau độc, giận lắm, nhao nhao trở
đậy, đập đôi cánh non, riu rít mắng lại Gấu :

— « Chúng tao không phải quần hèn mạt
như mày tưởng đâu ! Cha mẹ chúng tao là dòng
đôi cao quý. Thế nào các ngài cũng phải rửa
cái nhục này. Mày liệu đấy ! »

Sói và Gấu tuy to sác hơn người, nhưng

IV

Vốn dày ở tận trên rừng,
Trách ai điên-dảo cảm sừng vào cho!
Đề hằng năm đến trung-thu,
Trẻ em nhảy múa làm trò vui chung!
(?Đố là gì)
NHẠO-THUY

Bài tính đêm thu

Một vườn vừa buổi lại vừa hồng,
Trầy đêm một hồng một buổi — xong...
Thì thấy buổi thừa ra một số:
Trăm ba mươi hai quả trội hơn hồng...
Nay đem đếm lại mà trông;
Cứ hai trái buổi một hồng mà thôi,*
Thì hồng hơn chín quả rồi,
Đố ai tính được rạch-rời bao-nhiều?
Buổi hồng hai thử — ít? — nhiều?
Đề ta bày cỗ ngay chiều Trung-thu!

RYNVAT

BÀI GIẢI: I: ông tiến sĩ giấy. II: cái đèn

keo quân. III: Mặt trăng. IV: Mũ sư tu.
BÀI GIẢI: 150 trai hồng, 282 trai buổi.

— Các em gãy còm, sanh sao lâu nhơn
nên đòi cho được kẹo thuốc Tonigoss,
(1p20) co chất lọc ở trung gà và chât cal-
cium lấy ở sừng nhung.

— Các bà có trẻ bé trong nhà nên mua
sản thuốc Sirop Enfance (1p20) phòng
và trị các bệnh tiểu nhi: nôn chớ, ăn
không tiêu, khó ngủ, hay meo khóc v.v...

Bán tại PHARMACIE:

Vu đô Thín

HANOI—và đại lý các tỉnh

nghe mấy lời dọa nạt hăng hái cũng phải sồn
lòng. Hai bạn vội rời nhau, lủi về hang, lo
ngại lắm. Bầy chim non Hồng-Tước cùng
nhau kêu la cho đến khi Vua và Hoàng-hậu
đem mồi về tổ. Chúng nóng nảy giải bày nỗi
uất giận vừa qua:

— « Chúng con nhất định không ăn một con
ruồi, một con bọ nào nữa. Chúng con sẽ nhịn,
dù chết đói, cho đến khi nào Vương-Phụ.
Vương-Mẫu tổ được cho dân Rừng biết rằng
họ nhà ta là dòng-giống cao quý. Gấu đen vừa
đến tổ chửi vào mặt chúng con rất tàn-tệ. »
Vua cha nghiêm-nghị phán:

— « Các con yên lòng. Những quân khốn
nạn đó sẽ biết các con không phải là giống
hèn mạt. » Rồi ngài cùng Hoàng-hậu vút cánh
bay đến hang Gấu. Các ngài ngự trên cành cao
nhìn xuống gọi Gấu mắng:

— « Này! Con Gấu hỗn láo kia! Sao mày
dám chửi các con ta? Mày sẽ phải khốn-khổ.
Từ đây, ta với mày quyết một trận sống chết. »

Gấu biết là cái họa chiến tranh đến nơi,
liền đi cầu cứu hết thấy những giống bốn
chân trong Rừng đến giúp sức. Đây là Bò Tót,
này Ngựa vằn, này Lợn đốm, Hươu, Nai... và
tất cả những giống thú chạy trên mặt đất. Bên
này, Hồng-Tước cũng hội-hợp khắp mặt
những loài vũ cánh bay lượn trên không;
chẳng cứ loài chim lớn, nhỏ, lại cả loài Ong,
Muỗi và Ruồi.

Hai đạo hùng binh đã dàn sẵn, chờ dịp
xung-sát. Hồng-Tước Hoàng-Đế quyết thân-

chinh trả thù. Ngài truyền cho mấy viên tướng
« Cánh-Nhẹ » đi do thám xem ai lĩnh chức
Đại-tướng của đạo binh « bốn chân ». Thám-
lũ khôn-khéo nhất là Muỗi rừng, chú nhệ



nhàng bay qua rừng, núp mình dưới cái lá
con, nghe quân địch bàn bạc:

Gấu bảo với Cáo già:

— « Anh ranh-mạnh hơn cả, lắm mưu nhiều
kế, chỉ có anh mới đáng lĩnh chức Nguyên-
Soái Đại-Tướng-Quan. Anh ra lệnh, chúng tôi
nhất tề tuân theo. »

Cáo già gãi râu mép, nghĩ ngợi rồi nói:

— « Được rồi! Nhưng làm thế nào cho mọi
người vâng theo tôi? Dung hiều lệnh gì để

quân ta biết mà tiến hay lui ? »

Đấy là việc khó. Ba quân nín thit, chẳng ai tìm được cách gì. Nguyên soái Cáo chợt nghĩ ra liền bảo :

— « Hay là thế này : Tôi sẵn có cái đuôi sỏm đẹp, khá dài, chẳng khác gì cái Cờ lệnh đỏ. Nếu quân ta thắng thế, tôi đứng thẳng đuôi lên thì anh em cứ việc tiến đánh cho hăng. Nhưng nếu tôi cụp nó xuống, ấy là lúc quân ta nguy. Lúc ấy, mạnh ai nấy chạy. »

Nghe được vậy, Muỗi Rừng nhẹ cánh bay về, thuật lại từng nhời cho Hồng-Tước.

Đến ngày đại chiến, đạo binh « bốn chân » rầm rộ kéo đi từng đàn, làm rung Rừng, chuyển Núi. Trên trời, đạo « không-quân » của Hồng Tước cũng họp lại như những đám mây không lờ, bay lượn rợp cả mặt đất, vo ve, riu-rit, kêu thét hồng-hộc vang cả một trời. Hồng-tước Hoàng đế vẫn điềm tĩnh hô quân đánh xuống, Ngài lai truyền cho ba viên tướng: Ong Vàng, Ong Mập và Ong Bầu-Vẽ phải thay lượt nhau xuống bấu chổ dưới đuôi Cáo Già mà chằm thật lực.

Bị phát thứ nhất của Ong Mập, Nguyên soái Cáo giật nảy mình, nhảy chồm lên một cái nhưng nhưng vẫn giữ được thẳng đuôi. Bị phát thứ hai của Ong Vàng, Cáo nghiêng rặng lại và hơi ngả đuôi xuống một tí. Đến phát thứ ba của Bầu Vẽ, Cáo không gan nào chịu nổi, hét lên một tiếng, cụp mạnh đuôi, quắp vào bụng. Trông thấy thế, Đạo binh « bốn chân » tưởng là bị thua; xô nhau chạy trốn về Hang như kẻ cắp, rầy sáo lên nhau, kêu la vỡ Rừng.

Trên không, loài có cánh cũng hát vang bài ca thắng-trận.

Hồng-Tước Hoàng Đế cùng với Hoàng Hậu bay thẳng đến hang Gấu. Hai ngài ngự cao trên nóc hang, gọi Gấu bảo :

— « Con Gấu hiền lão kia ! Mày phải đến ngay lập tức xin lỗi các con ta và phải nhận rằng chim Hồng-Tước là một loài cao quý. Nếu không mày sẽ bị thịt nát, xương tan đồ ! »

Gấu sợ lắm. Vội vàng cúi rạp đầu, đi đến tạ tội. Bầy Hồng-Tước, nhỏ được hã dạ, cùng nhau ăn uống, hát ca cho tới sáng.

*Thuật theo « l'Ours et le Roitelet »
của FRÈRES GRIMM*

HỘP THƯ — Tò mò, Vượn Lành, Bò-Câu Trắng — chờ hộp thư kỳ sau.

Anh Diệm — Xem rồi. Rất tiếc không đăng được.

A. CAO

Người bạn xa (H. N.) — Thư H. B không nhận được. Hộp thư có hạn không nói được nhiều.

Đ. V. T.

Hang Nga

(Tiếp theo trang 7)

Khúc đầu. Hằng Nga múa hát với các tiên nữ. Đường Minh Hoàng đứng xem khúc II và khúc III Đường Minh Hoàng cầm tay Hằng-Nga cùng múa hát với các tiên nữ.

Khúc IV từ cuối phòng các thị vệ cầm đèn con giống cùng với rồng và sư tử tiến lên hợp với các thị nữ cầm đèn giăng sao, và cùng múa hát quanh bầy tiên nữ.

I

Bầy Tiên chúng ta,

Hát đùa, vui thảng ngày cung Quảng Hàn.

Vòng tay múa ca,

*Trước muôn ánh sao soi trên mây trời,
hát vang.*

Hân hoan chúc rằng :

« Muốn tháng năm cao vời ta soi thế gian!

Ơi ! Tiên Nga,

Vang trời ta ca hát tràn . . . !

II

Trần cung... mây,

Tháng ngày, vui hát tràn mồi thỏa lòng.

Nào ta nắm tay.

*Nắm tay nối nhau, ta quay như bầy bướm,
ong.*

Cung Nga sáng ngời.

Soi, sáng soi nơi bầy Tiên ta hát vui.

Hát vui vui,

Cho lòng ai quên hết đời !

III

Đời, quên khuấy đi !

Hát đùa, quên hết đời với cả người !

Bằng trăm Quý Phi,

*Phút vui sướng vui cung Hàn, muôn bề thăm
tươi.*

Vui ca hát, cười,

Vui múa chơi, cho lòng lâng lâng sướng vui.

Múa hát chơi,

Ru lòng trong trăng sáng ngời.

IV

(Hát lại đoạn I nếu cần)

Đã có bán

Thám hiểm mặt trăng

Sách Hoa-Mai số 2 của Vũ-Tĩnh giá 0\$10

Các bạn thích ngắm trăng thu, đều nên có cuốn Thám hiểm mặt trăng, để biết trên cung trăng có những gì, cảnh thực trên cung trăng như thế nào ? Cuốn sách đó có tính cách hoàn toàn khoa học, có ích cho học sinh bằng một trăm bài cách trí.

Nhà xuất bản Cộng-Lực C

9 Takou Tel. 962 Hanoi

Dầu

ĐẠI-QUANG

**dùng trong lúc mùa hè
nóng nực là rất hợp thời**

Ngào ngạt, nhức đầu, xỏ mũi, đau
bụng, đi rửa, sốt nóng, sốt rét,
đau tức, cùng là cảm mạo, sưng
hàn, nắng gió, chỉ nên dùng dầu
ĐẠI-QUANG, ngoài xoa trong uống
là sẽ thấy công hiệu ngay

Đại-quang

được - phòng

23, Hàng Ngang Hanoi — Giá bán 805

9 Octobre sẽ có bán số 1

TUẦN BÁO

Ra ngày thứ năm
Chủ nhiệm P. N. KHUÊ

Cải bệnh giang hồ của Nguyễn Tuấn
(Trương Thứ) Cảnh cáo bọn nuy tri
thức (P. N. Khuê) Bài trừ lãng mạn (N.
B.) Sức khỏe mới của loạt thanh niên
mới (P.N. Khuê) Giang hồ khái (thơ của
Đồ Phồn) Đã đến lúc phải tế thần bằng
rượu vang bít tết (Tiểu ông) Gạc văn sĩ,
giặc phê bình, giặc bạn (Bút chì đỏ) Cái
điền của bác hàng giò (truyện của Ng.
đình Lạp) Cụ Phạm Quỳnh quả trách Ô.
Đình gia Trình... Thơ ngủ nhè của báo
Tin Mới văn chương (T.T.) Nhật ký (Vi
huyền Đắc).

Mỗi số năm xu

Thư từ xin gửi về Ô. Nguyễn xuân Tài
53, Phố Tiên Tsin — Hanoi

MỘT CUỘC THI LỚN

của SÁCH HOA XUÂN Em nhỏ nào cũng nên dự

CÂU HỎI

1. — Trong những cuốn sách Hoa-Xuân, từ quyển số 1 đến 38 (hay trong
những quyển các em đã được đọc) các em :

a) Trọn 10 cuốn các em đọc thấy thích nhất và sắp đặt thứ tự tùy theo sự
ham thích ấy.

b) Trọn 5 cuốn mà tranh vẽ được các em cho là đẹp. Sắp đặt 5 quyển ấy theo
thứ tự lòng yêu chuộng. (Các cuốn số 37 và 38 sẽ có bán trước ngày 15 tháng 10
1941).

2. — Các em nói qua đó 5 giống ý một loại truyện mà các em mong đợi và
thấy thích có trong loại **SÁCH HOA XUÂN**.

Biên trên tờ giấy khổ sách nhỏ, và nhớ đề tên, tuổi (nhất là tuổi) và chỗ ở
của các em. Các em cần thực trả lời những câu hỏi.

CÁC GIẢI

• **2 Giải nhất :** a) Một cái ga tàu bay — b) Một bộ Sách Hoa Xuân giấy tốt
dóng làm 3 quyển học gồm rất đẹp.

2 Giải nhì : a) Một cái tàu bay lớn — b) Một lọ mực đẹp để bàn.

2 Giải ba : a) Một đôi giá ép sách để bàn — b) Bộ Annam sử lược đóng
đẹp và 50 giải có đồ chơi, sách vở và đồ dùng học trò.

Biên thư gửi về trước ngày 31 tháng 10, 1941. Nhớ đề ngoài phong bì « Cuộc thi lớn của Sách
Hoa Xuân ». Ngày 2 tháng 11 sẽ tuyên bố kết quả.

Sách Hoa Xuân của Tuổi Trẻ

14, Phố Blockhaus Nord — Hanoi

HĂNG NGÀ

Ca Kịch 3 cảnh
(Xem trang 6)

